

Bản án số: 02/2017/HSST.

Ngày: 23.01.2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Ngô Đình Quyền

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hữu Lộc

2. Ông Phan Thanh Long

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành – Kiểm sát viên.

*
* *
*

Ngày 23.01.2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2016/HSST, ngày 30.12.2016 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị M - sinh năm: 1988 tại: Ân Mỹ, Hoài Ân, Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Tổ 49, khu vực 7, phường Lê Hồng Phong, TP.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Con ông: Nguyễn Văn A, SN: 1959 và bà: Ngô Thị T, SN: 1960; Chồng: Huỳnh Hữu N, SN: 1984 (đã ly hôn); Con: có 02 người con, lớn nhất SN: 2012, nhỏ nhất SN: 2016; Tiền án: Ngày 22.10.2015, bị TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Anh Trần Phúc H - SN: 1990 (*có mặt*)

Trú tại: Thôn Lộc Khánh, xã Cát Hưng, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

2. Ông Nguyễn Hữu N (Pháp danh: D) – sinh năm: 1979 (*có mặt*)

Trú tại: Khu An Kiều, thị trấn Ngô Mây, Phù Cát, Bình Định.

NHÂN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trưa ngày 22.8.2016, Nguyễn Thị M điều khiển xe mô tô biển số 77X6-5610 thuê của bà Huỳnh Thị Kim L, SN: 1967 ở phường Nguyễn Văn Cừ, TP. Quy Nhơn đến chùa Tịnh Lâm thuộc thôn Lộc Khánh, xã Cát Hưng, huyện Phù Cát để trộm cắp tài sản. Tại đây, M làm quen và nói chuyện với Nguyễn Thị Hồng Th, SN: 1994 ở Long Hậu, Cát Thắng, Phù Cát. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, M thấy Th để 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO R827 của anh Trần Phúc H, SN: 1990 ở Lộc Khánh, Cát Hưng, Phù Cát trên giường trong phòng nghỉ dành cho Phật tử của chùa rồi đi ăn cơm, M lén lút lấy ĐTDĐ trên giường trong túi xách rồi ra ngoài thì bị anh H và mọi người phát hiện, báo cáo Công an xã.

Qua công tác điều tra, M khai nhận khoảng 16 giờ ngày 15.6.2016, M đến chùa Long Hoa ở thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát gặp nói chuyện với ông Nguyễn Hữu N (pháp danh: D), SN: 1979 ở khu An Kiều, thị trấn Ngô Mây, Phù Cát. Sau đó, lợi dụng lúc ông N đi ra phía sau chùa tưới cây, M lén lút lấy trộm 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad của ông N đang để trên kệ gỗ trong phòng uống nước trà. Chiếc máy tính bảng trộm được, M đem bán cho một tiệm ĐTDĐ ở gần bến xe miền Đông, Tp.Hồ Chí Minh được 2.800.000 đồng tiêu xài hết.

Ngày 07.9.2016, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Cát kết luận: Máy điện thoại của anh Trần Phúc H trị giá 1.000.000 đồng; máy tính bảng của ông Nguyễn Hữu N trị giá 2.000.000 đồng.

Vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Cát tạm giữ: 01 ĐTDĐ hiệu OPPO R827, màn hình cảm ứng, màu đen; 01 xe mô tô biển số 77X6-5610 nhãn hiệu Honda, màu đỏ đen và đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Những người bị hại không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 02/QĐ-KSĐT, ngày 30.12.2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên Tòa, đại diện VKSND huyện Phù Cát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 138 của BLHS. Đề nghị HĐXX tuyên bị cáo phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p, 1 Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Khoản 2 Điều 51 và Khoản 5 Điều 60 và Điều 33 của BLHS xử phạt bị cáo M với mức án từ 6 tháng tù đến 9 tháng tù.

Trong phần tự bào chữa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhưng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, những người bị hại đề nghị HĐXX xem xét quyết định hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Về trách nhiệm dân sự, anh H không có yêu cầu gì thêm, ông N không yêu cầu bồi thường.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát đã truy tố. Lời khai của bị cáo trước phiên tòa phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Theo đó, khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22.8.2016, Nguyễn Thị M điều khiển xe mô tô biển số 77X6-5610 đến chùa Tịnh Lâm thuộc thôn Lộc Khánh, xã Cát Hưng, huyện Phù Cát để trộm cắp tài sản. Khi thấy mọi người trong chùa đi ăn cơm, M đã lén lút lấy trộm 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO R827 của anh Trần Phúc H để ở trên giường trong phòng nghỉ của chùa, sau đó cất giấu trong túi xách rồi ra ngoài thì bị anh H và mọi người phát hiện, bắt giữ giao cho Công an. Trong quá trình điều tra, M còn khai nhận trước đó khoảng 16 giờ ngày 15.6.2016, tại chùa Long Hoa ở thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, lợi dụng lúc ông Nguyễn Hữu N (pháp danh D) đi ra phía sau chùa, M đã lén lút lấy trộm 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad của ông N đem về sử dụng. Sau đó M đem chiếc máy tính bảng này vào TP. Hồ Chí Minh bán được 2.800.000đ để lấy tiền tiêu xài.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Phù Cát, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R827 của Trần Phúc H mà bị cáo đã chiếm đoạt trị giá 1.000.000đ, máy tính bảng hiệu Apple Ipad của ông Nguyễn Hữu N mà bị cáo đã chiếm đoạt trị giá 2.000.000đ. Do đó, HĐXX có đủ căn cứ để kết luận, bị cáo Nguyễn Thị M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của BLHS nên Cáo trạng số 02/QĐ-KSĐT ngày 30.12.2016 của VKSND huyện Phù Cát đã truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét bị cáo Nguyễn Thị M là người có trình độ học vấn, có đầy đủ năng lực, sức khỏe để nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo phải biết tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều phải được ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm minh. Thế nhưng, với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo lợi dụng sự thiếu cảnh giác của người bị hại trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với chính bị cáo và phòng ngừa chung cho người khác.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 BLHS. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ rõ ăn năn hối cải; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi đang mang thai; sau khi vụ án được phát hiện, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p, 1 Khoản 1, 2 Điều 46 BLHS. Xét bị cáo đã từng bị kết án về hành vi chiếm đoạt, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục tái phạm. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thị M đang trong thời gian thử thách của hình phạt tù có điều kiện theo bản án số 142/HSST ngày ngày 22/10/2015 của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn nhưng lại phạm tội mới nên HĐXX quyết định áp dụng Khoản 2 Điều 51 và Khoản 5 Điều 60 của BLHS để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Ngoài 02 lần trộm cắp nêu trên, ngày 21/8/2016 bị cáo M còn có hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F1 của cháu Nguyễn Quỳnh Nh tại chùa Thiên Đức thuộc xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước. Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cát đã chuyển vật chứng cho Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước điều tra theo thẩm quyền là đúng với quy định tại Khoản 4 Điều 110 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc điện thoại di động hiệu OPPO R827 của anh Trần Phúc H, Cơ quan điều tra đã thu hồi và đã trả lại cho anh H, anh H không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét. Riêng chiếc máy tính bảng của ông Trần Hữu N đã bị bị cáo M đem bán lấy tiền tiêu xài không thu hồi được, nhưng ông N không yêu cầu bồi thường nên HĐXX cũng không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

✧ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

✧ Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, Điểm p, 1 Khoản 1, 2 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48, Khoản 2 Điều 51 và Khoản 5 Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

✧ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị M 6 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 142/2015/HSST ngày 22.10.2015 của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12

(Mười hai) tháng tù (6 tháng + 6 tháng). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

✧ Về phần bồi thường thiệt hại: Những người bị hại không yêu cầu bồi thường nên Tòa án không xem xét.

✧ Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

✧ Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và những người bị hại có quyền kháng cáo bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- CA huyện Phù Cát (02b);
- VKSND huyện Phù Cát (02b);
- Chi cục THADS H.Phù Cát;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đình Quyền